

Số: *560*/QĐ-ĐHSPKTNĐ

Nam Định, ngày *01* tháng *8* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2018 - 2019
cho sinh viên Cao đẳng, Cao đẳng nghề hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-LĐTĐ&XH ngày 22/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-LĐTĐ&XH ngày 09/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 18/12/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên cao đẳng hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Căn cứ biên bản họp ngày 25/7/2019 của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên học kỳ II năm học 2018 - 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2018 - 2019 cho 87 sinh viên (SV) cao đẳng, cao đẳng nghề hệ chính quy, cụ thể:

- Cao đẳng khóa 19, 20, 21 gồm 68 SV: Xếp loại xuất sắc 11 SV, tốt 41 SV, khá 14 SV, trung bình 01 SV, yếu 01 SV.

- Cao đẳng nghề khóa 10 gồm 19 SV: Xếp loại xuất sắc 04 SV, tốt 14 SV, trung bình 01 SV.

(Có danh sách kèm theo)

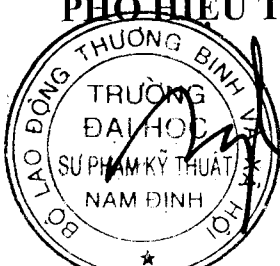
Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế toán - Tài chính, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng khoa Điện - Điện tử, Trưởng khoa Cơ

khí, Bí thư Đoàn thanh niên, Cán bộ quản lý lớp và SV có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Website Nhà trường;
- Lưu: VT, CTSV (3 bản).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



The stamp is circular with the text "TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH" in the center. Around the perimeter, it reads "BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI". A star is at the bottom center of the stamp. A handwritten signature is written over the stamp.

TS. Đặng Quyết Thắng

DANH SÁCH KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019
SINH VIÊN CÁC LỚP CAO ĐẲNG KHÓA 19, 20, 21

*(Kèm theo Quyết định số: 560/QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)*

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
1	16C1010001	Nguyễn Thành Đạt	CK - ĐĐT 19	88	Tốt	
2	16C1010002	Nguyễn Mạnh Đức	CK - ĐĐT 19	74	Khá	Vi phạm quy định nộp học phí
3	16C1010004	Đỗ Danh Hiệp	CK - ĐĐT 19	92	Xuất sắc	LT
4	16C1010005	Trần Nhữ Sơn	CK - ĐĐT 19	88	Tốt	
5	16C1010006	Phạm Hồng Thái	CK - ĐĐT 19	88	Tốt	
6	16C1020001	Trần Văn Hoàng	CK - KTĐ 19	82	Tốt	
7	16C1030001	Hà Trần Nam	CK - ĐTĐ 19	76	Khá	Nộp học phí muộn
8	16C1030003	Trần Quang Tài	CK - ĐTĐ 19	98	Xuất sắc	LP
9	16C1050001	Trần Văn Đại	CK - CTM 19	86	Tốt	
10	16C1050002	Lương Văn Minh	CK - CTM 19	90	Xuất sắc	LP; SVTQ
11	16C1050003	Trịnh Văn Ngọc	CK - CTM 19	92	Xuất sắc	LT
12	16C1070003	Trần Văn Giang	CK - CTM 19	80	Tốt	
13	16C1070002	Nguyễn Minh Chiến	CK - HÀN 19	84	Tốt	
14	16C1080003	Trần Đức Kiên	CK - Ôtô 19	86	Tốt	
15	17C1010001	Nguyễn Hoàng Anh	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	LT; 1 môn không đủ ĐKDT
16	17C1010002	Trần Văn Anh	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	BT; 1 môn không đủ ĐKDT
17	17C1010004	Nguyễn Quang Hoàng	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	1 môn không đủ ĐKDT;
18	17C1010005	Đoàn Duy Mạnh	CĐ - CN ĐĐT 20	74	Khá	1 môn bỏ thi;
19	17C1010006	Đào Văn Nguyên	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	1 môn không đủ ĐKDT;
20	17C1010007	Lê Văn Trường	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	1 môn không đủ ĐKDT;
21	17C1010008	Trần Việt Vương	CĐ - CN ĐĐT 20	79	Khá	1 môn không đủ ĐKDT;
22	17Q0060001	Nguyễn Xuân Định	CĐ - ĐCN 20	86	Tốt	
23	17Q0060002	Vũ Minh Hiền	CĐ - ĐCN 20	94	Xuất sắc	LT
24	17Q0060003	Nguyễn Trung Hiếu	CĐ - ĐCN 20	78	Khá	1 môn bỏ thi;
25	17Q0060005	Nguyễn Văn Huy	CĐ - ĐCN 20	94	Xuất sắc	BT

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
26	17Q0060007	Vũ Minh	Ngọc	CĐ - ĐCN 20	86	Tốt	
27	17Q0060008	Hoàng Mạnh	Thỏa	CĐ - ĐCN 20	86	Tốt	
28	17Q0060009	Hoàng Mạnh	Toàn	CĐ - ĐCN 20	86	Tốt	
29	17Q0060010	Nguyễn Xuân	Trưởng	CĐ - ĐCN 20	86	Tốt	
30	17Q0050003	Ngô Xuân	Bách	CĐ - KTL 20	86	Tốt	
31	17Q0050004	Nguyễn Tiến	Đạt	CĐ - KTL 20	86	Tốt	
32	17Q0050006	Vũ Đình	Đức	CĐ - KTL 20	88	Tốt	
33	17Q0050008	Vũ Hồng	Đương	CĐ - KTL 20	96	Xuất sắc	LT
34	17Q0050009	Lê Văn	Huân	CĐ - KTL 20	88	Tốt	
35	17Q0050010	Nguyễn Mạnh	Khoa	CĐ - KTL 20	84	Tốt	
36	17Q0050012	Đặng Văn	Lực	CĐ - KTL 20	86	Tốt	
37	17Q0050013	Bùi Đức	Mạnh	CĐ - KTL 20	88	Tốt	
38	17Q0050015	Nguyễn Xuân	Toàn	CĐ - KTL 20	88	Tốt	
39	17Q0050018	Vũ Minh	Tuấn	CĐ - KTL 20	92	Xuất sắc	LP
40	17Q0090001	Vũ Trọng	Dương	CĐ - CGKL 20	88	Tốt	LP
41	17Q0090002	Nguyễn Văn	Huy	CĐ - CGKL 20	88	Tốt	
42	17Q0090003	Nguyễn Đình	Thịnh	CĐ - CGKL 20	73	Khá	Kỷ luật khiển trách
43	17Q0110001	Phạm Việt	Anh	CĐ - Ôtô 20	79	Khá	Kỷ luật khiển trách
44	17Q0110002	Nguyễn Văn	Doanh	CĐ - Ôtô 20	91	Xuất sắc	LT
45	17Q0110004	Đặng Xuân	Đông	CĐ - Ôtô 20	77	Khá	Kỷ luật khiển trách
46	17Q0110005	Nguyễn Xuân	Hiệp	CĐ - Ôtô 20	86	Tốt	
47	17Q0110007	Vũ Ngọc	Khánh	CĐ - Ôtô 20	86	Tốt	
48	17Q0110008	Nguyễn Văn	Mạnh	CĐ - Ôtô 20	88	Tốt	
49	17Q0110010	Đoàn Văn	Trưởng	CĐ - Ôtô 20	86	Tốt	
50	17Q0110011	Nguyễn Minh	Tuấn	CĐ - Ôtô 20	88	Tốt	
51	17Q0110012	Trần Bình	Yên	CĐ - Ôtô 20	86	Tốt	
52	18Q0050001	Đỗ Xuân	Ánh	CĐ - KTL 21	86	Tốt	LP
53	18Q0050003	Bùi Xuân	Bình	CĐ - KTL 21	86	Tốt	
54	18Q0050005	Phạm Văn	Giang	CĐ - KTL 21	86	Tốt	
55	18Q0050006	Lê Đình	Hiếu	CĐ - KTL 21	94	Xuất sắc	LT
56	18Q0050008	Trần Đăng	Mạnh	CĐ - KTL 21	49	Yếu	Không nộp bản tự đánh giá

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
57	18Q0050009	Vũ Hoàng	Nhật	CĐ - KTL 21	86	Tốt	
58	18Q0050010	Hoàng Trọng	Nghĩa	CĐ - KTL 21	86	Tốt	
59	18Q0050011	Trần Trọng	Quân	CĐ - KTL 21	86	Tốt	
60	18Q0050012	Nguyễn Đình	Thắng	CĐ - KTL 21	64	Trung bình	Kỷ luật cảnh cáo
61	18Q0050014	Trần Anh	Tú	CĐ - KTL 21	80	Tốt	
62	16Q0050004	Trần Duy	Dũng	CĐ - KTL 21	78	Khá	1 môn không đủ ĐKDT;
63	18Q0110001	Vũ Tiến	Bản	CĐ - Ôtô 21	84	Tốt	
64	18Q0110003	Trần Thành	Đạt	CĐ - Ôtô 21	92	Xuất sắc	LT
65	18Q0110004	Vũ Hà Phi	Hải	CĐ - Ôtô 21	84	Tốt	
66	18Q0110005	Nguyễn Hoàng	Kha	CĐ - Ôtô 21	84	Tốt	
67	18Q0110012	Phạm Ngọc	Tân	CĐ - Ôtô 21	84	Tốt	
68	18Q0110013	Hoàng Đào	Xuân	CĐ - Ôtô 21	80	Tốt	LP

Ấn định danh sách 68 sinh viên, trong đó: Xếp loại xuất sắc 11 SV, tốt 41 SV, khá 14 SV, trung bình 01 SV, yếu 01 SV. *WE*

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

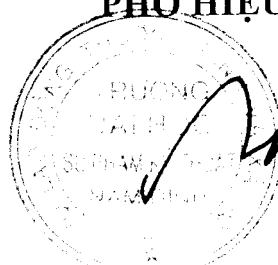
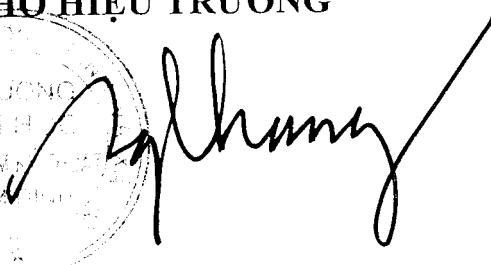


TS. Đặng Quyết Thắng

DANH SÁCH KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019
SINH VIÊN CÁC LỚP CAO ĐẲNG NGHỀ KHÓA 10*(Kèm theo Quyết định số: 560 /QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)*

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
1	16Q0050001	Hoàng Tuấn Anh	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
2	16Q0050002	Trần Văn Chuyên	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
3	16Q0050003	Nguyễn Thành Công	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
4	16Q0050005	Vũ Đức Tiến Đại	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
5	16Q0050006	Lê Thành Đức	CĐN - KTL 10	94	Xuất sắc	LT
6	16Q0050008	Nguyễn Trung Hiếu	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
7	16Q0050009	Trần Ngọc Hiếu	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
8	16Q0050011	Vũ Đức Nghi	CĐN - KTL 10	93	Xuất sắc	LP
9	16Q0050012	Nguyễn Tài Quỳnh	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
10	16Q0050015	Phạm Thế Tài	CĐN - KTL 10	90	Xuất sắc	BT
11	16Q0050016	Trần Việt Tuấn	CĐN - KTL 10	88	Tốt	
12	16Q0100001	Trần Văn Chiến	CĐN - Hàn 10	82	Tốt	
13	16Q0100002	Nguyễn Mạnh Đông	CĐN - Hàn 10	80	Tốt	Nộp học phí muộn
14	16Q0100003	Nguyễn Văn Lượng	CĐN - Hàn 10	92	Xuất sắc	LT
15	16Q0100004	Nguyễn Tiến Thanh	CĐN - Hàn 10	88	Tốt	
16	16Q0100005	Trần Văn Tiên	CĐN - Hàn 10	80	Tốt	
17	16Q0100006	Phạm Hồng Tiến	CĐN - Hàn 10	80	Tốt	
18	16Q0100007	Vũ Mạnh Tiến	CĐN - Hàn 10	64	Trung bình	LP; Kỷ luật cảnh cáo
19	16Q0100009	Trần Quang Trường	CĐN - Hàn 10	84	Tốt	HSV

Ấn định danh sách 19 sinh viên, trong đó: Xếp loại xuất sắc 04 SV, tốt 14 SV, trung bình 01 SV. 

KT. HIỆU TRƯỞNG**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**


TS. Đặng Quyết Thắng